

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 223/2021/HS - ST
Ngày 14 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Giới và ông Nguyễn Đăng Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 211/2021/TLST - HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2021/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn B, tên gọi khác: Không; sinh ngày xx/x/19xx tại tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký HKTT: Thôn L2, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Tiến M2, sinh năm 19xx và bà: Liêu Thị T1, sinh năm: 19xx; có vợ Trịnh Thị L3 (đã ly hôn), có 3 con; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/10/2010, bị Công an thành phố L xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/3/2021, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Bị hại:

- Anh Dương Văn Q, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn x, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Anh Lê Ngọc N1, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn Đ1, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn x, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: .

- Anh Dương Văn M, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn x, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Đỗ Đình T, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn x, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.
- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn L2, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 03/3/2021, tại thôn Chân Đèo, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, Trần Văn B đã có hành vi dùng 01 chiếc nồi cơm điện có phần thân nồi bằng kim loại đập một nhát vào vùng đầu anh Dương Văn Q gây thương tích tổn hại 26% sức khỏe; dùng 01 con dao bằng kim loại chém vào chân anh Lê Ngọc N1 gây thương tích tổn hại 07% sức khỏe; dùng 01 chiếc rìu và dùng đèn khò đập phá, đốt cháy 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 14A - 337.68 của anh Lê Ngọc N1 có trị giá 449.400.000 đồng và dùng chiếc rìu đập vỡ mặt kính đồng hồ công tơ mét chiếc xe mô tô biển kiểm soát xxS1 - 105.xx của anh Nguyễn Văn N1 có trị giá 30.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios E, biển kiểm soát (BKS) xxA-337.xx, đã bị cháy hoàn toàn, chỉ còn khung sắt; 01 xe mô tô dán mác Piter Gravita RC, gắn BKS xxS1-015.xx; 01 xe mô tô dán mác SIRIUS, BKS 14H4-8648; 01 chiếc rìu bằng kim loại dài 51,5cm, lưỡi có kích thước (11x16,5)cm, cán có đường kính 03cm; 02 con dao bằng kim loại dài 77cm, lưỡi sắc, đầu nhọn dài 20cm, đoạn sau cong hình chữ L dài 12cm, bản dao rộng nhất 4,5cm, cán dao có đường kính 2,5cm; 01 con dao bằng kim loại dài 91,5cm, lưỡi dao sắc nhọn dài 37cm, bản rộng nhất 3,5cm, cán dao đường kính 3,5cm; 01 chiếc nồi cơm điện phía dưới thân nồi bị bẹp móp, phần đế nồi bị bật rời khỏi thân nồi; 01 ống kim loại hình trụ đường kính đáy 07cm, cao 16 cm và 01 ống kim loại dài 10 cm, đường kính 02 cm, thân ống có bắt vít dạng hình đầu khò của bình ga mini.

Tại bản kết luận giám định số 1187/KLGD ngày 28/4/2021 phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Nguyên nhân xe ô tô BKS xxA-337.xx cháy do tác động của nguồn lửa, nguồn nhiệt; Điểm xuất phát cháy tại khu vực ghế phụ bên phải ghế lái xe. Mẫu vật: 01 ống kim loại hình trụ tròn đường kính đáy 07 cm, cao 16 cm có kích thước cấu tạo tương đồng với bình ga mini (thể tích 527ml) hiện có trên thị trường; 01 ống kim loại dài 10 cm, đường kính 2 cm: Là bộ phận ống dẫn lửa của đèn khò. Mẫu vật trên không đủ cấu tạo (thiếu cụm van đóng mở, núm vặn) nên không xác định được trạng thái đóng mở của mẫu vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG ngày 04/03/2021 và số 105/KLĐG ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố L kết luận: Xe ô tô BKS xxA-337.xx tại thời điểm bị xâm phạm trị giá là 449.400.000 đồng (bốn trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng). Mặt kính đồng hồ công tơ mét của xe mô tô BKSxx-015.b thời điểm bị xâm phạm trị giá là 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/21TgT ngày 09/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh xác định thương tích của anh Dương Văn Q và kết luận: Vết thương nằm chéo vùng đỉnh chẩm trái, điều trị nội khoa, không mổ, không có di chứng về thần kinh, tổn thương như sau: Sẹo vết thương vùng đỉnh chẩm trái kích thước (09x0,2)cm: 02%; Gãy xương đỉnh chẩm trái dài 112mm, điện não đồ không có sóng điện não bệnh lý: 20%; Tổn thương nhu mô não chảy máu nhu mô não vùng trán cạnh liên não hiện tại không còn tụ máu nhu mô não trên phim chụp CT-Scanner sọ não: 05%. Chấn thương phần mềm vùng cằm không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 00%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26% (Hai mươi sáu phần trăm). Vết thương vùng đỉnh chẩm trái do vật sắc tác động gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/21TgT ngày 9/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh xác định thương tích của anh Lê Ngọc N1 và kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu bên trái kích thước (2,5x0,3)cm: 01%; Sẹo vết thương phần mềm mặt trước cổ kích thước (02x0,2)cm: 02%; 02 sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên mặt trước ngoài cẳng chân trái, mỗi vết kích thước (1,5x0,2)cm: 01+01%; 05 vết sây sát da hiện để lại nền da phẳng, di động, sẫm màu (vết biến đổi rối loạn sắc tố da) vùng hố chậu phải, vùng khuỷu tay trái, mu bàn tay trái; 1/3 dưới mặt trước trong đùi trái: 0,5%+ 0,5%+ 0,5%+ 0,5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 7% (bảy phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vết thương mặt trước cổ và 02 sẹo cẳng chân trái do vật sắc tác động trực tiếp; các tổn thương khác do vật tày gây nên.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 03/3/2021 tại nhà bị cáo, trong khi đang ăn uống bị cáo nói với anh T việc con anh T bắt nạt con bị cáo dẫn đến hai bên xảy ra mâu thuẫn, anh Q can ngăn thì bị cáo đã dùng nồi cơm điện đập trúng vào đầu anh Q, khiến anh Q bị thương. Một lúc sau có 01 chiếc xe ô tô đi đến, bị cáo đi ra chặn xe lại, yêu cầu lái xe quay đầu đi ra nhưng lái xe vẫn điều khiển xe đi vào nên bị cáo chạy lên nhà lấy 01 chiếc rìu và 01 con dao quắm xuống chặn xe, đập vỡ kính chắn gió phía trước của xe ô tô, rồi yêu cầu lái xe là anh S xuống xe đi lên nhà nói chuyện. Khi anh S xuống xe, bị cáo đã dùng dao quắm chém vào 2 cẳng chân của anh S, đẩy anh S ngã và tiếp tục dùng dao tỳ vào cổ, vai anh S đe dọa hỏi đến nhà bị cáo để làm gì? Cùng lúc đó anh N1 chở anh Q đi, bị cáo lại thấy anh M điều khiển xe mô tô đi đến, bị cáo đứng nói chuyện với anh M thì anh S đã bỏ chạy, sau đó anh M chạy ra ngoài cổng, bị cáo đuổi theo nhưng không kịp, nên đã quay về dùng chiếc rìu đập vỡ mặt kính đồng hồ chiếc xe mô tô của anh N1 đang dựng ở ngoài sân. Bị cáo lấy 01 chiếc đèn khò đi đến xe ô tô và gọi mọi người quay lại, nếu không quay lại thì đốt xe. Bị cáo không thấy ai trả lời, nên dùng bật lửa châm đèn khò cháy, rồi đốt vào trong xe ô tô của anh S qua lỗ kính chắn gió trước làm xe bị bốc cháy. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh S 430.000.000 đồng, bồi thường cho anh Q 23.709.000 đồng. Bị cáo khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố đối

với bị cáo, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo ân hận với hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại anh Dương Văn Q có lời khai thể hiện: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 03/03/2021 trong bữa ăn tối tại nhà B, giữa anh B và anh T xảy ra to tiếng thì được anh Q can ngăn. Cùng lúc đó, anh Q làm rơi chiếc điện thoại xuống bàn, anh Q cúi xuống nhặt thì thấy bị vật gì đó tác động vào phía sau đầu gây chảy máu, sau đó anh mới biết bị B đánh. Một lúc sau, anh Q thấy có xe ô tô đến nhà B, nhưng B không cho lái xe ô tô chở anh Q đi nên anh N1 đã dùng xe mô tô của anh Q chở anh Q về nhà. Tại phiên tòa, anh Q và bị cáo thỏa thuận, thống nhất bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Q 23.709.000 đồng.

Bị hại anh Lê Ngọc N1 có lời khai thể hiện: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/03/2021, anh đang ở nhà thì nhận được điện thoại của anh M nói đến nhà B để chở khách. Anh đã điều khiển xe ô tô, biển số xxA-337.xx đến cổng thì B đi từ bên trong ra, tay phải B cầm 01 chiếc rìu, tay trái cầm 01 con dao quắm chạy đến dùng rìu bổ nhiều nhát vào kính chắn gió phía trước xe ô tô. B yêu cầu anh S đi lên nhà nói chuyện. Khi anh S xuống xe chưa trả lời, B dùng dao quắm chém 3 nhát vào cẳng chân trái của anh S, anh S lùi lại và bị ngã, B dùng con dao quắm tỳ vào cổ anh S gây thương tích. Nhân lúc anh M đến nói chuyện với B, anh S đứng dậy bỏ chạy và để lại chiếc xe ô tô, biển số xxA-337.xx. Sau đó chiếc xe ô tô này đã bị B đốt cháy hoàn toàn. Anh S đề nghị xử lý B về hành vi hủy hoại tài sản và yêu cầu B bồi thường thiệt hại chiếc xe ô tô là 430.000.000 đồng. Anh S không yêu cầu xử lý hành vi B gây thương tích cho anh tổn hại 7% sức khỏe và không yêu cầu B bồi thường tiền khám thương tích.

Bị hại anh Nguyễn Văn N1 có lời khai xác nhận: Ngày 03/3/2021, trong lúc ăn cơm B và anh T đã xảy ra mâu thuẫn về việc con của anh T bắt nạt con B rồi hai bên xảy ra to tiếng, anh N1 can ngăn thì bị B đẩy ngã. Khi anh N1 đứng dậy thì nhìn thấy anh Q ngồi cúi đầu xuống dưới bàn, đầu bị chảy máu, anh N1 băng vết thương cho anh Q và điện thoại cho anh M em trai của anh Q gọi xe đưa anh Q đi viện. Khi có một xe ô tô tới, B đã dùng rìu đập vỡ kính chắn gió. Sau đó anh N1 đã lấy xe mô tô của anh Q chở anh Q về. Chiếc xe mô tô biển số 14S1-015.75 anh N1 mua của chị Lãnh vào năm 2017. Việc bị B đập vỡ đồng hồ công tơ mét, thiệt hại không lớn nên anh N1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn M có lời khai: Anh M là em trai của anh Q, khoảng 19 giờ 20 phút ngày 03/03/2021, nhận được điện thoại của anh N1 nói đến nhà B đón anh Q đi cấp cứu. Anh M gọi điện cho anh S là người có xe ô tô chở dịch vụ đến nhà B chở anh Q đi bệnh viện. Một lúc sau, anh M gọi điện cho anh S thì được biết B đã đập xe ô tô của anh S. Anh M điều khiển xe mô tô biển số xxH4-86xx của mình đến nhà B, thì thấy chiếc xe ô tô của anh S đang đỗ ở giữa đường lên nhà B, kính chắn gió trước bị vỡ. Anh M đi vào sân nhà B không nhìn thấy anh N1 và anh Q đâu, thấy anh S đang ngồi dưới nền đất và bị B dùng dao quắm chém vào chân. Khi anh M đang nói chuyện với B thì anh S đứng dậy bỏ chạy ra phía ngoài cổng. Thấy B

có thái độ hung hãn, anh M cũng để xe mô tô lại và chạy về. Chiếc xe mô tô biển số xxH4-68xx do anh M mua lại của một người thanh niên không rõ lai lịch, hiện đã làm mất giấy đăng ký xe.

Người làm chứng anh Đỗ Đình T, chị Hoàng Thị H có lời khai: Anh T được B mời đến ăn cơm tối ngày 03/3/2021, trong bữa ăn giữa B và Thế xảy ra xích mích con của anh T bắt nạt con B. Khi cả hai to tiếng thì anh Q can ngăn, B đã dùng nồi cơm điện đập vào đầu anh Q. B còn vào khu vực để đồ lấy dao cạo râu và chửi mọi người, thấy vậy anh T bỏ về. Chị H có lời khai chị đang chung sống với B nhưng chưa đăng ký kết hôn, khoảng 19 giờ 40 phút ngày 03/3/2021 chị H đi làm về đến đầu ngõ thì thấy 01 chiếc xe ô tô bị cháy, vào đến sân thấy tại bàn ăn có mảnh bát, đĩa vỡ.

Tại bản Cáo trạng số: 212/CT- VKSHL ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố Trần Văn B tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Hủy hoại tài sản”, theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 và khoản 3 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày luận tội đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Hủy hoại tài sản”; Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 3 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; từ 8 năm đến 9 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành mức án từ 10 năm 6 tháng đến 12 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 04/3/2021.

Về phần bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Lê Ngọc N1 430.000.000 đồng; bồi thường cho anh Dương Văn Q 23.709.000 đồng. Anh Nguyễn Văn N1 không yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc riêu bằng kim loại; 03 con dao bằng kim loại; 01 chiếc nồi cơm điện đã qua sử dụng; 01 ống kim loại hình trụ và 01 ống kim loại dài 10cm thân ống có bắt vít dạng hình đầu khò của bình ga mini; Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota số loại Vios E (xe đã bị cháy) số khung: RL4B23F37J5053029, số máy: 2NRX385731 cho anh Lê Ngọc N1.

Đối với hành vi Trần Văn B dùng dao chém anh Lê Ngọc N1 gây thương tích tổn hại 7% sức khỏe nhưng anh S không yêu cầu xử lý hình sự nên Công an thành phố L đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Chiếc xe mô tô BKS xxH4-86xx do anh Dương Văn M điều khiển đến nhà B hiện chưa làm rõ được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Bản kết luận giám định số 1187/KLGD ngày 28/4/2021; Bản kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG ngày 04/3/2021; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 172/21/TgT và số 173/21/TgT cùng ngày 09/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh; Bản luận tội Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa.

Với những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/3/2021, tại thôn Chân Đèo, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt, Trần Văn B đã có hành vi dùng 01 chiếc nồi cơm điện có phần thân nồi bằng kim loại đập 01 nhát vào vùng đầu của anh Dương Văn Q gây thương tích tổn hại 26% (hai mươi sáu phần trăm) sức khỏe; dùng 01 con dao bằng kim loại chém vào chân anh Lê Ngọc N1 gây thương tích tổn hại 07% (bảy phần trăm) sức khỏe; dùng 01 chiếc rìu cùng với dùng đèn khò đập phá, đốt cháy 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS xxA-337.xx của anh Lê Ngọc N1 có trị giá 449.400.000 đồng (bốn trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) và dùng chiếc rìu đập vỡ mặt kính đồng hồ công tơ mét xe mô tô BKS xxS1-015.xx của anh Nguyễn Văn N1 có trị giá 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng, B vệ mà còn làm mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Để giải tỏa nổi tức giận, bức bối của bản thân vì những nguyên do nhỏ nhất, bị cáo đã bất chấp pháp luật sử dụng nồi cơm điện là hung khí nguy hiểm gây tổn hại 26 % sức khỏe cho anh Dương Văn Q và dùng đèn khò hủy hoại chiếc xe ô tô của anh Lê Ngọc N1. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi đó đã thỏa mãn dấu hiệu và đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2 (với tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” và “ Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt

tù từ 02 đến 06 năm; Và tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 178 của bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 đến 10 năm. Nội dung luận tội của kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) thì thấy: Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho người khác. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo vô có hủy hoại xe ô tô của anh Lê Ngọc N1 là tình tiết tăng nặng TNHS “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà cải tạo, giáo dục thành người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng TNHS. Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của BLHS, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo không có công việc thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn N1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập; Tại phiên tòa bị cáo và những người bị hại anh Lê Ngọc N1, anh Dương Văn Q thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại và yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận đó. Do đó buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Ngọc N1 430.000.000 đồng; bồi thường cho anh Dương Văn Q 23.709.000 đồng.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số xxS1 - 015.xx cho anh Nguyễn Văn N1 là chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập giải quyết. 01 khung nhãn hiệu xe ô tô Toyota, số loại Vios E (xe đã bị cháy) và 01 chiếc nồi cơm điện, nhãn hiệu GL - Gali, đã qua sử dụng; không còn giá trị sử dụng; 01 chiếc rìu bằng kim loại; 03 con dao bằng kim loại; và 02 ống kim loại, một ống hình trụ, một ống dài khoảng 10 cm thân ống có bắt vít dạng hình đầu khò của bình ga mini, là công cụ phương tiện phạm tội; nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 8 (tám) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 04 tháng 3 năm 2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589, 590 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Trần Văn B phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Lê Ngọc N1, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Chân Đèo, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, số tiền 430.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi triệu đồng); bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Dương Văn Q, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn x, xã N2, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh số tiền 23.709.000 đồng (hai mươi ba triệu bảy trăm linh chín nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả đủ số tiền trên thi hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khung nhãn hiệu xe ô tô TOYOTA số loại Vios E (xe đã bị cháy), số khung: RL4B23F37J5053029, số máy: 2NRX385731; 01 (một) chiếc nồi cơm điện, nhãn hiệu GL - Gali, phần thân nồi bằng kim loại được sơn màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc rìu bằng kim loại dài 51,5cm, lưỡi có kích thước (11x16,5)cm, cán bằng kim loại, đường kính 03cm; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 77cm, lưỡi sắc, đầu nhọn dài 20cm, đoạn sau cong hình chữ L dài 12cm, bản dao rộng nhất 4,5cm, cán dao có đường kính 2,5cm, cách cán dao 45cm có vết tỳ xước, lõm kích thước (2,5x1)cm; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 77cm, lưỡi sắc, đầu nhọn dài 20cm, đoạn sau cong hình chữ L dài 12cm, bản dao rộng nhất 4,5cm, cán dao có đường kính 2,5cm, trên dao không có dấu vết gì; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 91,5cm, lưỡi dao sắc nhọn dài 37cm bị cong từ phải sang trái theo hướng nhìn từ trên xuống dưới, bản rộng nhất 3,5cm, cán dao đường kính 3,5cm; 01 (một) ống kim loại hình trụ đường kính đáy 07cm, cao 16 cm và 01 ống kim loại dài 10 cm, đường kính 02 cm, thân ống có bất vít dạng hình đầu khò của bình ga mini. Tình trạng vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 241/BB - THA, ngày 13/9/2021 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 22.148.360 đồng (hai mươi hai triệu một trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện KSND thành phố Hạ Long;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an thành phố Hạ Long; Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA dân sự Thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ - Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Trọng Hiệp

